

mắc do việc cho những quân nhân chuyển ngành trước 1-10-1956 chưa quá 6 tháng được hưởng theo chế độ mới của bộ đội, do việc cho thương binh ở Trại được hưởng chế độ chuyển ngành, thì Bộ Nội vụ đã báo cáo với các Bộ liên quan nghiên cứu khi nào được bổ sung thì sẽ có thông tư sau.

Hà nội ngày 5 tháng 4 năm 1957

T.L. Bộ trưởng Bộ Nội vụ  
Phó Giám đốc Vụ Cán bộ  
VŨ CÔNG PHỤ

**NGHỊ ĐỊNH số 295-NĐ/DC ngày 8-4-1957**  
cho phép Hội Mỹ thuật Việt nam  
thành lập và hoạt động.

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Chiếu sắc lệnh số 52 ngày 22-4-1946 quy định việc lập Hội;  
Chiếu đơn số 6 HMT/VN ngày 4-4-1957 của Hội Mỹ thuật Việt nam;

**NGHỊ ĐỊNH:**

Điều 1. — Hội Mỹ thuật Việt nam được phép thành lập và hoạt động trong phạm vi luật lệ hiện hành và điều lệ của Hội.

Điều 2. — Ông Giám đốc Vụ Dân chính và Ông Chủ tịch Ủy ban Hành chính thành phố Hà nội chiếu nghị định thi hành.

Hà nội, ngày 8 tháng 4 năm 1957

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ  
Thư trưởng  
PHẠM VĂN BẠCH

**NGHỊ ĐỊNH số 296-NĐ/DC ngày 8-4-1957**  
cho phép Hội Liên hiệp Văn học  
nghệ thuật Việt nam thành lập và  
hoạt động.

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Chiếu sắc lệnh số 52 ngày 22-4-1946 quy định việc lập Hội;  
Chiếu đơn số 31-HLH ngày 1 tháng 4 năm 1957 của Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật Việt nam;

**NGHỊ ĐỊNH:**

Điều 1. — Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật Việt nam được phép thành lập và hoạt động trong phạm vi luật lệ hiện hành và điều lệ của Hội.

Điều 2. — Ông Giám đốc Vụ Dân chính, Ông Chủ tịch Ủy ban Hành chính thành phố Hà nội chiếu nghị định thi hành.

Hà nội, ngày 8 tháng 4 năm 1957

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ  
Thư trưởng  
PHẠM VĂN BẠCH

**THÔNG TƯ số 33-NV/TT ngày 14-10-1957**  
về việc thi hành chế độ phụ cấp trợ cấp cho cán bộ, nhân viên, công nhân đi học các trường chuyên nghiệp.

Đề việc thi hành các chế độ phụ cấp, trợ cấp cho cán bộ, nhân viên, công nhân đi học các trường chuyên nghiệp được thống nhất.

Theo nghị định 152-NĐ/LB của Liên bộ Nội vụ, Lao động, Tài chính, Giáo dục ngày 20-3-1957 và sau khi đã trao đổi thống nhất với các Bộ trên, Bộ Nội vụ giải thích và quy định như sau:

**I. — CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP CON CHO CÁN BỘ, NHÂN VIÊN, CÔNG NHÂN ĐI HỌC CÁC TRƯỜNG CHUYÊN NGHIỆP**

— Cán bộ, nhân viên, công nhân trong biên chế tại chức tuyển dụng trước ngày hòa bình lập lại (0-7-1954) thuộc loại có phụ cấp con, nay được cơ quan chọn cử đi học các trường chuyên nghiệp hay trường bổ túc văn hóa để vào học chuyên nghiệp được hưởng sinh hoạt phí đều được giữ phụ cấp cho những đứa con đẻ trong thời gian trước khi đi học đã có phụ cấp. Những con đẻ trong thời gian học lập không được hưởng phụ cấp (thi hành theo điểm 3 trong mục II về phụ cấp con nói trong thông tư 26-NV/TT ngày 29-8-1957 của Bộ Nội vụ).

— Cán bộ, nhân viên, công nhân trong biên chế tại chức tuyển dụng sau ngày hòa bình lập lại (20-7-54) thuộc loại có phụ cấp con, được cơ quan chọn cử đi học thì phụ cấp con chỉ được giữ cho những con đã được hưởng phụ cấp trước ngày có thông tư số 6-TT/NV ngày 18-1-1957 (về trợ cấp 50 cân gạo cho mỗi cháu) con đẻ sau khi có thông tư số 6-TT/NV và những con từ trước đến nay chưa được phụ cấp thì nay đều không được phụ cấp.

— Cán bộ, nhân viên, công nhân tuyển dụng trước hay sau ngày hòa bình lập lại, thuộc loại không có phụ cấp con được cơ quan chọn cử đi học, nếu có trường hợp nào cơ quan đã trả nhằm phụ cấp con thì khi vào trường cũng đình chỉ phụ cấp.

— Đối với cán bộ, nhân viên, công nhân miền Nam tập kết, phụ cấp con vẫn được hưởng theo chế độ chung đối với cán bộ, nhân viên công nhân miền Nam đang công tác.

## II. — TRỢ CẤP THỜI VIỆC CHO CÁN BỘ, NHÂN VIÊN ĐI HỌC CÁC TRƯỜNG CHUYÊN NGHIỆP

— Cán bộ, nhân viên trong biên chế được cơ quan chọn cử đi học và hưởng sinh hoạt phí thì không có trợ cấp thời việc.

— Còn các trường hợp tự ý xin đi học, thời việc để đi học, được cử đi học nhưng thời gian công tác chưa đủ 3 năm thì đều được xét trợ cấp thời việc theo chế độ hiện hành. Sau này khi tốt nghiệp ra trường và được bố trí công tác thì coi như mới tuyển dụng. Khi đã được trợ cấp thời việc rồi, trong quá trình học tập nếu có vì lý do gì phải thôi học về sản xuất, v.v... cũng không xét trợ cấp nữa.

— Đối với cán bộ, nhân viên, công nhân được hưởng sinh hoạt phí, trong quá trình học tập nếu phải thôi học về sản xuất thì nguyên tắc trợ cấp thời việc cũng theo chế độ chung, song chỉ tính thời gian thoát ly địa phương công tác trong biên chế trước khi đi học (không tính thời gian đi học).

## III. — CÁC KHOẢN PHỤ CẤP, TRỢ CẤP KHÁC

**Chế độ giữ trẻ:** Theo nguyên tắc chung là các trường không có chế độ và tổ chức giữ trẻ cho cán bộ, nhân viên, công nhân đi học mà phải tự giải quyết lấy.

— Trường hợp đặc biệt có một số trường chuyên nghiệp đã có tổ chức nhóm trẻ từ lâu cho cán bộ, nhân viên, công nhân đi học, thì nay vẫn tạm giữ cho đến khi các cháu gửi năm 1956 và 1957 hết tiêu chuẩn (37 tháng) còn những cháu mới đẻ thì người cán bộ nhân viên, công nhân tự giải quyết lấy, chứ không có tiêu chuẩn gửi ở nhóm trẻ tại trường nữa.

— Những con của cán bộ, nhân viên, công nhân đã gửi nhóm trẻ ở cơ quan, xí nghiệp trong thời gian trước khi đi học thì vẫn theo chế độ chung, các cháu đẻ trong thời gian đi học không có chế độ giữ trẻ nữa.

— Các trường chuyên nghiệp mới thành lập và cán bộ nhân viên, công nhân theo học trong niên khóa 1957 — 1958 không có tổ chức nhóm giữ trẻ và không có chế độ giữ trẻ ở trường.

— Việc tổ chức nhóm trẻ ở một số trường chuyên nghiệp mà đối tượng học sinh chủ yếu là phụ nữ (như trường đào tạo nữ hộ sinh của Bộ Y tế, v.v...) thì Bộ sở quan trực tiếp trao đổi với Bộ Nội vụ và Tài chính để quyết định.

Chế độ giữ trẻ áp dụng chung cho cả cán bộ miền Nam đi học các trường chuyên nghiệp.

Đối với cán bộ miền Nam tập kết không kể hưởng học bổng hay sinh hoạt phí: Các chế độ trợ cấp thai sản, chế độ ốm đau và thuốc men đặc biệt vẫn được hưởng như khi tại chức.

★

Ngoài ra cán bộ, nhân viên, công nhân được cơ quan chọn cử đi học hoặc thời việc đi học thì không được hưởng các chế độ phụ cấp trợ cấp khác như khi tại chức như: trợ cấp thai sản và nghỉ đẻ, chế độ nghỉ phép, thuốc men, chế độ giữ trẻ, nhà cửa, tập thể phí, học tập phí, v.v... mà hưởng theo chế độ đã quy định trong thông tư số 24-TT ngày 24-6-1957 của Bộ Giáo dục cho học sinh thường trú tại các trường chuyên nghiệp.

Trong khi thi hành nếu có trường hợp nào còn nhập nhằng chưa quy định cụ thể, đề nghị các Bộ bàn với Bộ Nội vụ để giải quyết.

Hà nội, ngày 14 tháng 10 năm 1957

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

Thứ trưởng,

TÔ QUANG ĐẦU

**THÔNG TƯ số 5904/CQNT ngày 15-10-1957 về việc đặt tên xã, xóm ở nông thôn**

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Kính gửi: Ủy ban Hành chính các khu: Thái — Mèo, Việt bắc, Lào — Hà — Yên, Tả ngạn, Hồng Quảng, 3, 4.

5 tỉnh trực thuộc Trung ương: Phú thọ, Vĩnh phúc, Bắc giang, Bắc ninh, Hải ninh,

2 thành phố Hà nội, Hải phòng.

Trong dịp chia xã hội giảm tô và cải cách ruộng đất, ở các địa phương đã xóa bỏ những tên xã rất quen thuộc của nhân dân và những tên có tính chất lịch sử, thay bằng những danh từ cách mạng